

Số: 76/2022/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, **Điều 58, Điều 81, 82, 83** Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HNGĐ ngày **13** tháng 4 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đinh Văn Ch, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn H P, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 8, Khu 4 Ấp Ph S, xã Ph H, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph H, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu ngày 14/8/2009. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, mâu thuẫn về kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mặc dù hai bên đã cố gắng để tiếp tục chung sống, đồng thời được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng không thể giải quyết được. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch đều xét thấy tình cảm thực sự không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. *Về con*: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Đinh Ngọc Như Q, sinh ngày 06/5/2010 và Đinh Gia K, sinh ngày 01/10/2011.

Hai bên thống nhất và thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Đinh Ngọc Như Q và Đinh Gia K (cũng là nguyện vọng của hai cháu).

Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại chị Nguyễn Thị X chưa yêu cầu anh Đinh Văn Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. *Về tài sản, công nợ*: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch thuận tình ly hôn

- *Về con*: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Đinh Ngọc Như Q, sinh ngày 06/5/2010 và Đinh Gia K, sinh ngày 01/10/2011.

Hai bên thống nhất và thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Đinh Ngọc Như Q và Đinh Gia K (cũng là nguyện vọng của hai cháu). Anh Ch được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại chị Nguyễn Thị X chưa yêu cầu anh Đinh Văn Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản, công nợ*: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị X và anh Đinh Văn Ch mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Ch, chị X đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0008883 ngày 13/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh Ch, chị X đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Ph H, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái